

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

**Quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
giai đoạn 2024-2028**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2024 của UBND tỉnh).

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Quan điểm

Kế hoạch quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn (sau đây gọi tắt là KHQL KBTB Lý Sơn) là cơ sở nhằm xác lập sự chỉ đạo thống nhất của UBND tỉnh Quảng Ngãi; huy động và tăng cường sự tham gia của các cơ quan quản lý, chính quyền địa phương, các nhà khoa học, doanh nghiệp, cộng đồng địa phương trong việc quản lý, bảo vệ đa dạng sinh học, bảo tồn, sử dụng và phát triển bền vững nguồn tài nguyên đa dạng sinh học các hệ sinh thái trong Khu bảo tồn biển Lý Sơn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững trên địa bàn huyện Lý Sơn.

Thiết lập và vận hành cơ chế quản lý tổng hợp đa ngành; nâng cao nhận thức và xác định trách nhiệm cụ thể của các bên liên quan.

2. Mục tiêu

2.1 Mục tiêu chung

Quản lý, bảo vệ, bảo tồn các giá trị tài nguyên thiên nhiên, môi trường, đa dạng sinh học; các giá trị di tích văn hóa; khai thác hợp lý và phát huy các giá trị trong KBTB Lý Sơn; cải thiện và nâng cao đời sống của cộng đồng dân cư sống trong và xung quanh KBTB Lý Sơn; phục vụ phát triển du lịch sinh thái tại huyện đảo Lý Sơn bền vững.

2.2 Mục tiêu cụ thể

a) Đối tượng tài nguyên mục tiêu

- Hệ sinh thái rạn san hô;
- Hệ sinh thái rong, cỏ biển;

- Những loài động vật, thực vật nguy cấp, quý, hiếm có nguy cơ tuyệt chủng cần được ưu tiên bảo vệ theo Sách đỏ IUCN, Sách đỏ Việt Nam, Nghị định 160/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

- Những loài động vật, thực vật phân bố tại vùng biển Lý Sơn chưa được liệt kê vào danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nhưng hiện trạng hiện nay đang bị đe dọa, tuyệt chủng.

Trong quá trình thực hiện KHQL KBTB Lý Sơn giai đoạn 2024-2028, UBND tỉnh Quảng Ngãi sẽ bổ sung, điều chỉnh các đối tượng mục tiêu cho phù hợp với điều kiện thực tiễn.

b) Mục tiêu cụ thể

- Độ phủ hệ sinh thái rạn san hô được duy trì ổn định và tăng so với năm 2022 (độ phủ san hô sống năm 2022 là 16,3 %), đến năm 2028 độ phủ san hô san hô sống đạt khoảng 30%.

- Diện tích hệ sinh thái rong, cỏ biển được duy trì ổn định và tăng so với năm 2021 (diện tích hệ sinh thái rong, cỏ biển là 51,8 ha), đến năm 2028 diện tích hệ sinh thái rong, cỏ biển đạt diện tích 70 ha.

- Những loài động vật, thực vật nguy cấp, quý, hiếm có nguy cơ tuyệt chủng cần được ưu tiên bảo vệ theo Sách đỏ IUCN, Sách đỏ Việt Nam, Nghị định 160/2013/NĐ-CP, Nghị định 26/2019/NĐ-CP được quản lý, bảo vệ, bảo tồn theo quy định của pháp luật.

- Vận động 100% doanh nghiệp hoạt động du lịch tại Lý Sơn tham gia công tác bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và phát triển du lịch sinh thái trong KBTB Lý Sơn.

- Năng lực về công tác bảo tồn biển, truyền thông, giáo dục của cán bộ Ban Quản lý KBTB, các phòng ban liên quan và cộng đồng được nâng cao.

- Tạo điều kiện, gắn kết với các cơ sở giáo dục đào tạo, các Viện nghiên cứu chuyên ngành, các tổ chức bảo tồn trong và ngoài nước đến nghiên cứu, học tập, truyền thông tại huyện Lý Sơn.

3. Yêu cầu

- Các sở, ngành, địa phương có liên quan chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn (*sau đây gọi tắt là Ban Quản lý*) triển khai có hiệu quả kế hoạch này.

- Đảm bảo cân đối giữa mục tiêu phát triển kinh tế với mục tiêu bảo tồn, bảo tồn để phát triển; hài hoà lợi ích giữa các bên liên quan trong việc quản lý, khai thác giá trị của Khu bảo tồn biển Lý Sơn, trên cơ sở lợi ích lớn nhất thuộc về cộng đồng ngư dân.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng, hoàn thiện khung thể chế

- Xây dựng và ban hành hướng dẫn, quy định đối với người, phương tiện hoạt động trong khu bảo tồn.

- Xây dựng đề án tổng thể phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong khu bảo tồn.

- Xây dựng, ban hành các quy định nhằm bảo vệ các đối tượng tài nguyên mục tiêu; các đối tượng quan trọng và cấp bách khác.

- Xây dựng đề án thu phí, lệ phí theo quy định đối với các hoạt động trong Khu bảo tồn biển Lý Sơn.

2. Chương trình nghiên cứu, bảo tồn, tái tạo và phục hồi các hệ sinh thái

- Điều tra, giám sát, nghiên cứu đặc tính sinh học của các loài sinh vật trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt và phân khu phục hồi sinh thái.

- Giám sát đa dạng sinh học các hệ sinh thái đặc thù (san hô, thảm cỏ biển).

- Giám sát môi trường nước trong khu bảo tồn biển.

- Phục hồi hệ sinh thái đặc thù. (rạn san hô, thảm cỏ biển).

- Du nhập, nuôi trồng các giống bản địa có giá trị kinh tế cao nhưng đã bị khai thác cạn kiệt.

- Tiếp nhận, triển khai kết quả các dự án, công trình nghiên cứu khoa học được thực hiện tại khu bảo tồn.

- Thiết lập rạn nhân tạo làm nơi sinh sản, sinh trưởng của các loài thủy sinh có giá trị kinh tế, khoa học, du lịch, giải trí.

- Thu gom rác, bắt sao biển gai và các tác nhân gây hại cho các hệ sinh thái đặc thù (rạn san hô, thảm cỏ biển).

3. Chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức, ý thức trong cộng đồng về bảo tồn đa dạng sinh học gắn với bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu

Tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền nhằm giáo dục và nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ bảo tồn đa dạng sinh học cho các đối tượng quản lý các cấp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư; chú trọng tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo tồn biển, bảo vệ đa dạng sinh học, bảo vệ các loài động, thực vật thủy sinh, nguy cấp, quý hiếm; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp tuyên truyền giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương về quản lý, bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học trong khu bảo tồn biển.

4. Chương trình hỗ trợ chuyển đổi nghề, phát triển sinh kế cộng đồng bền vững

- Phối hợp với các nhà khoa học tổ chức nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn phương thức khai thác thủy sản hợp lý.

- Xây dựng và triển khai mô hình quản lý nguồn lợi thủy sản dựa vào cộng đồng để nâng cao đời sống, cải thiện thu nhập cho cộng đồng ngư dân sống trong và xung quanh khu bảo tồn.

- Đào tạo nghề, hỗ trợ chuyển đổi nghề cho ngư dân bị ảnh hưởng khi thực hiện Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn.

5. Chương trình thực thi pháp luật

Tổ chức và phối hợp tổ chức tuần tra, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong khu bảo tồn; phát triển mạng lưới tuần tra, giám sát dựa vào cộng đồng.

6. Xây dựng dự án cơ sở hạ tầng; mua sắm, sửa chữa các trang thiết bị chuyên dùng

- Xây dựng Nhà trung bày giáo dục cộng đồng và trụ sở làm việc cho Ban Quản lý;

- Mua sắm, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng phương tiện tuần tra các trang thiết bị chuyên dùng.

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện KHQL KBTB Lý Sơn giai đoạn 2024-2028 là: 45.056 triệu đồng. (Trong đó nhu cầu vốn giai đoạn 2024-2025 là 7.321 triệu đồng và giai đoạn 2026-2028 là 37.735 triệu đồng).

2. Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của KHQL Khu bảo tồn biển Lý Sơn giai đoạn 2024-2028, Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan triển khai xây dựng nội dung chi tiết, dự toán kinh phí được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở xác định và bố trí kinh phí hàng năm; đề xuất và triển khai thực hiện các hoạt động quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2024-2028.

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm chủ trì phối hợp với các đơn vị, cơ quan thuộc các sở, ban, ngành trong tỉnh, ngoài tỉnh và quốc tế xây dựng và tổ chức triển khai các hoạt động thực hiện KHQL KBTB Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2024-2028.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng đề án tổng thể phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong khu bảo tồn biển Lý Sơn. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án thu phí, lệ phí theo quy định đối với các hoạt động trong Khu bảo tồn biển Lý Sơn.

- Hàng năm kiểm tra, giám sát và đánh giá việc triển khai KHQL KBTB Lý Sơn giai đoạn 2024-2028; định kỳ báo cáo Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện KHQL.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; định kỳ hàng năm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh biết, chỉ đạo.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với UBND huyện Lý Sơn tham mưu UBND tỉnh đồng ý chủ trương giao đất tại huyện Lý Sơn để Ban Quản lý xây dựng Nhà trưng bày giáo dục cộng đồng và trụ sở làm việc cho Ban Quản lý.

- Triển khai các quy định và biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường tại Khu bảo tồn biển Lý Sơn. Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan liên quan định kỳ quan trắc, đánh giá diễn biến môi trường tại Khu bảo tồn biển Lý Sơn.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện Lý Sơn kiểm soát chặt chẽ các nguy cơ gây ô nhiễm môi trường biển, sự cố tràn dầu tại vùng biển Lý Sơn.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Trên cơ sở đề xuất của các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan, tổng hợp trình Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh xem xét tham mưu trình UBND tỉnh quyết định các nhiệm vụ khoa học và công nghệ liên quan đến KHQL KBTB Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2024-2028.

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, các viện nghiên cứu, trường đại học đề xuất các đề tài nghiên cứu và ứng dụng các giải pháp khoa học và công nghệ tiên tiến phục vụ bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học, an toàn sinh học và sử dụng bền vững tài nguyên sinh vật tại Khu bảo tồn biển Lý Sơn.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng cơ chế ưu tiên xét duyệt đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong khu bảo tồn biển nhằm bảo tồn, sử dụng bền vững tài nguyên sinh học và quản lý an toàn sinh học.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh cân đối ngân sách để triển khai hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật trong Khu bảo tồn biển Lý Sơn theo quy định.

- Chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh cân đối phân bổ nguồn vốn đầu tư hàng năm đối với các chương trình, dự án đã được phê duyệt trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn của tỉnh.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân huyện Lý Sơn thực hiện phát triển du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học hệ sinh thái biển tại Lý Sơn.

- Hỗ trợ phát triển du lịch sinh thái tại Khu bảo tồn biển Lý Sơn.

- Phối hợp với các đoàn thể, các ngành, các cấp trong công tác tuyên truyền công tác bảo tồn biển, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường đến du khách, các doanh nghiệp du lịch.

6. Sở Tài chính

- Chủ trì thẩm định dự toán, dự án, đề tài, đề án liên quan đến nội dung KHQL KBTB Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2024-2028 và tham mưu bố trí kinh phí triển khai các nội dung của KHQL.

- Trên cơ sở Đề án thu phí, lệ phí theo quy định đối với hoạt động trong Khu bảo tồn biển Lý Sơn do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập (*nếu có*), Sở Tài chính phối hợp với các ngành liên quan thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thẩm định và tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Sở Nông nghiệp và PTNT (trong đó có kinh phí hoạt động của Ban Quản lý); hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí đã sử dụng theo đúng quy định.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch; tuyên truyền các chính sách, pháp luật của nhà nước về bảo vệ các loài động vật, thực vật biển hoang dã quý, hiếm có nguy cơ tuyệt chủng được ưu tiên bảo vệ quy định tại Phụ lục I của Công ước Quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Công ước Cites); Phụ lục 1 – Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ); Phụ lục II – Danh mục loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ).

8. Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn, kiểm tra Ban Quản lý lập và quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng cơ bản; khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, nghiệm thu, bàn giao, bảo hành, bảo trì công trình xây dựng theo phân cấp, phân công của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng.

9. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ được giao, chủ trì thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên biển và các vùng nước trong Khu bảo tồn biển Lý Sơn; phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan duy trì thực hiện các quy định của pháp luật về biên giới, hải đảo và các quy định khác có liên quan; phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý trong công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

10. Công an tỉnh

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thủy sản, Ban Quản lý tăng cường kiểm tra, giám sát các khách sạn, quán ăn, nhà hàng, các chợ, điểm kinh doanh, hộ gia đình mua bán, nuôi trồng, nuôi nhốt các loài động vật, thực vật biển hoang dã nguy cấp quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng được ưu tiên bảo vệ quy định tại Phụ lục I của Công ước Quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Công ước Cites); Phụ lục 1 – Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ); Phụ lục II – Danh mục loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành Kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ), nhằm ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

11. Ủy ban nhân dân huyện Lý Sơn

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

12. Các tổ chức trong và ngoài tỉnh liên quan đến KHQL giai đoạn 2024-2028

Các tổ chức trong và ngoài tỉnh liên quan đến KHQL phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Nông nghiệp và PTNT thực hiện KHQL, chủ động đề xuất các hoạt động, dự án bảo tồn biển, hỗ trợ kinh phí và kỹ thuật cho các hoạt động KHQL.

13. Sự tham gia của cộng đồng dân cư địa phương

Khuyến khích, tạo điều kiện để cộng đồng dân cư địa phương tham gia vào quá trình lập, thực hiện KHQL, trong đó có hoạt động tuân tra, kiểm soát, thực thi pháp luật trong Khu bảo tồn biển Lý Sơn.

DANH MỤC
CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH QUẢN LÝ KHU BẢO TỒN BIỂN LÝ SƠN GIAI ĐOẠN 2024 – 2028
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2024 của UBND tỉnh).

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, NHIỆM VỤ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện và dự trù kinh phí (triệu đồng)			Ghi chú
				Tổng cộng	Giai đoạn 2024-2025	Giai đoạn 2026-2028	
I	Xây dựng, hoàn thiện khung thể chế			1.600	0	1.600	
1	Xây dựng đề án tổng thể phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong khu bảo tồn biển Lý Sơn	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện Lý Sơn	800	0	800	<i>Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 (nguồn vốn giai đoạn 2026-2028 đề xuất vào vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh)</i>
2	Xây dựng Đề án thu phí, lệ phí theo quy định đối với các hoạt động trong Khu bảo tồn biển Lý Sơn	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện Lý Sơn	800	0	800	<i>Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 (nguồn vốn giai đoạn 2026-2028 đề xuất vào vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh)</i>
II	Chương trình nghiên cứu, bảo tồn, tái tạo và phục hồi các hệ sinh thái			10.035	4.200	5.835	
1	Điều tra, giám sát, nghiên cứu đặc tính sinh học của các loài sinh vật trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt và phân khu phục hồi sinh thái.	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Các sở, ban, ngành liên quan; đơn vị tư vấn	1.200	400	800	<i>Nguồn vốn giai đoạn 2024-2025 được giao tại Quyết định 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Nguồn vốn giai đoạn 2026-2028 đề xuất vào vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh)</i>

2	Phục hồi hệ sinh thái đặc thù (rạn san hô, thảm cỏ biển)	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Sở Khoa học- Công nghệ, Sở Tài chính; đơn vị tư vấn	1.710	1.710	0	Nguồn vốn được giao tại Quyết định 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.
3	Giám sát đa dạng sinh học (rạn san hô, thảm cỏ biển), môi trường nước trong khu bảo tồn biển	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Sở Khoa học-Công nghệ; Sở Tài chính, đơn vị tư vấn	1.225	490	735	Nguồn vốn giai đoạn 2024-2025 được giao tại Quyết định 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Nguồn vốn giai đoạn 2026-2028 đề xuất vào vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh
4	Thiết lập rạn nhân tạo làm nơi sinh sản, sinh trường của các loài thủy sinh có giá trị kinh tế, khoa học, du lịch, giải trí.	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Sở Khoa học-Công nghệ, Sở Tài chính; đơn vị tư vấn	4.000	0	4.000	Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 (Nguồn vốn giai đoạn 2026-2028 đề xuất vào vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh)
5	Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm, phòng trừ dịch bệnh (thu gom rác và bắt sao biển gai trên rạn san hô hằng năm)	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, các công ty lặn biển	300	0	300	Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 (Nguồn vốn giai đoạn 2026-2028 đề xuất vào vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh)
6	Du nhập, nuôi trồng các giống bản địa có giá trị kinh tế cao nhưng đã bị khai thác cạn kiệt; tiếp nhận, triển khai kết quả các dự án, công trình nghiên cứu khoa học được thực hiện tại Khu bảo tồn.	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Các sở, ban, ngành liên quan; đơn vị tư vấn	1.600	1.600	0	Nguồn vốn được giao tại Quyết định 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

III	Chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức, ý thức trong cộng đồng			771	271	500	
	Tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức về bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản, tính đa dạng sinh học cho cộng đồng cư dân ven biển	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan	771	271	500	<i>Nguồn vốn giai đoạn 2024-2025 được giao tại Quyết định 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.</i> <i>Nguồn vốn giai đoạn 2026-2028 đề xuất vào vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh</i>
IV	Chương trình hỗ trợ chuyển đổi nghề, phát triển sinh kế cộng đồng bền vững.			1.500	1.500	0	
	Đào tạo nghề, hỗ trợ chuyển đổi nghề cho ngư dân bị ảnh hưởng khi thực hiện Quy chế quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Các sở, ngành liên quan, UBND huyện Lý Sơn.	1.500	1.500	0	<i>Nguồn vốn được giao tại Quyết định 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi</i>
V	Chương trình thực thi pháp luật.			2.600	800	1.800	
	Tổ chức và phối hợp tổ chức tuần tra, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại đến Khu bảo tồn; phát triển mạng lưới tuần tra, giám sát dựa vào cộng đồng.	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan	2.600	800	1.800	<i>Nguồn vốn giai đoạn 2024-2025 được giao tại Quyết định 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.</i> <i>Nguồn vốn giai đoạn 2026-2028 đề xuất vào vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh</i>
VI	Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng; lắp đặt, thu và duy tu, bảo dưỡng hệ thống phao.			28.550	550	28.000	

1	Xây dựng nhà trung bày và trụ sở làm việc Ban Quản lý Khu bảo tồn biển Lý Sơn	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Các sở, ngành liên quan, đơn vị tư vấn, UBND huyện Lý Sơn	22.000	0	22.000	<i>Nguồn vốn được giao tại Quyết định 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi</i>
2	Lắp đặt mới hệ thống phao phân khu chức năng Khu bảo tồn biển Lý Sơn	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Các sở, ngành liên quan, đơn vị tư vấn; các tổ chức, cá nhân liên quan	5.000	0	5.000	<i>Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 (Nguồn vốn giai đoạn 2026-2028 để xuất vào vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh)</i>
3	Thu, thả, duy tu và bảo dưỡng hệ thống phao hằng năm	Sở NN và PTNT (BQLKBTB Lý Sơn)	Các sở, ngành liên quan, đơn vị tư vấn; các tổ chức, cá nhân liên quan	1.550	550	1.000	<i>Nguồn vốn giai đoạn 2026-2028 để xuất vào vốn trung hạn giai đoạn 2026-2030 của UBND tỉnh</i>
TỔNG CỘNG (I+II+III+IV+V+VI)				45.056	7.321	37.735	